

Bản án số: 252/2021/HS-ST

Ngày: 18/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Phụng

Ông Trần Quảng Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 235/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Quang K**, sinh năm 1982 tại tỉnh Thái Nguyên; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 4, phường T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Triệu Thế H, sinh năm 1959; Con bà: Phạm Thị Th, sinh năm 1957; Vợ: Đào Thị H, sinh năm 1981; Có 01 con sinh năm 2007. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến: Ông Nguyễn S, sinh năm 1950;

ĐKHKT: Tổ 13, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 12/3/2021, Triệu Quang K bắt xe ôm đi từ cổng trường Đại học Y Dược Thái Nguyên đến khu vực ngã ba Bắc Nam để tìm mua

ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây K gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy heroine được bọc bằng giấy bạc màu trắng với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, K cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái đi được một đoạn thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ gói giấy bạc màu trắng. K khai nhận đó là ma túy loại heroine.

Tiến hành cân số khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Triệu Quang Kha có khối lượng là 0,353 gam. Tại kết luận giám định số 602/KL-KTHS ngày 19/3/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của K ngày 12/3/2021 gửi đến giám định là chất ma túy loại heroine.

Vật chứng của vụ án là: 01 bì niêm phong ký hiệu K1 và K2 đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 246/CT-VKSTPTN ngày 13/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Triệu Quang K về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ diễn biến quá trình tìm mua ma túy để sử dụng và việc cất giấu ma túy và bị bắt quả tang đúng như cáo trạng đã mô tả.

Trong phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Triệu Quang Khai phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí với các đánh giá tại Bản luận tội của Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo có thái độ thành khẩn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo lần đầu phạm tội, xem xét các tình tiết giảm nhẹ từ đó xét xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp nhất để bị cáo được sớm về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các thủ tục, trình tự tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến. Bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đều đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án do đó căn cứ Điều 296 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người chứng kiến tại phiên tòa.

[2] Đánh giá hành vi phạm tội Hội đồng xét xử thấy rằng: Các tài liệu chứng cứ được thu thập toàn diện, kịp thời, đầy đủ, khách quan, đúng quy định của pháp luật. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với kết luận giám định chất ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử xác định:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 12/3/2021 tại tổ 10, phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, Triệu Quang K có hành vi tàng trữ 0,353 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tố công tác của Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Động cơ, mục đích phạm tội, khối lượng chất ma túy tàng trữ, thì hành vi của bị cáo Triệu Quang Khai đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định. “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù 01 năm đến 05 năm:

a.....,

b.....

c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Triệu Quang K về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi phạm tội có tính chất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, góp phần gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong

quần chúng nhân dân. Bị cáo tự mình thực hiện hành vi phạm tội, không có đồng phạm khác.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo đã có thành tích chiến đấu và phục vụ chiến đấu trong chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng, Huân chương chiến sĩ vẻ vang, hiện nay đang được hưởng chế độ người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; do đó Hội đồng xét xử thấy rằng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Bị cáo đã trưởng thành, đủ nhận thức để hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội, nhưng do không cai bỏ được ma túy dẫn đến hành vi phạm tội.

[6] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt từ 24 đến 30 tháng tù đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề xuất áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, đảm bảo thời gian cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa tình hình tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định, tại địa phương không có tài sản gì. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về vật chứng: 01 bì niêm phong ký hiệu K1 bên trong chứa 0,125 gam mẫu K1 còn lại sau giám định và vỏ bảo gói mẫu K1 và 01 bì niêm phong ký hiệu K2 bên trong chứa 0,214 gam mẫu K2 là mẫu tách lại lưu kho đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ tại khu vực ngã ba Bắc Nam, thành phố Thái Nguyên nên không có cơ sở điều tra làm rõ xử lý đối với người này. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án này.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS; Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Quang K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Triệu Quang K 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2021.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam Bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu K1 bên trong chứa 0,125 gam mẫu K1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu K1 và 01 bì niêm phong ký hiệu K2 bên trong chứa 0,214 gam mẫu K2 là mẫu tách lại lưu kho.

(*Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 380 ngày 17/5/2021 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố Thái Nguyên và Công an TP Thái Nguyên*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP Thái Nguyên
- CQ THAHS TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGGT khác;
- Lưu HS, Lưu VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan